

## BÁO CÁO

### Kết quả chuyển đổi số năm 2022; phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Căn cứ Công văn số 1453/STTTT-CNTT-BCVT ngày 15/11/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về báo cáo kết quả nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số và sơ kết Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022 như sau:

#### I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

##### 1. Tình hình triển khai và kết quả các nhiệm vụ của ngành

Sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào vận hành trên phần mềm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã).

Hầu hết các cơ quan, đơn vị Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện đều đã bố trí công chức phụ trách chuyên trách CNTT, có chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện công tác tham mưu, hướng dẫn nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị.

##### 2. Tình hình triển khai và kết quả các nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022

###### 2.1. Chuyển đổi nhận thức

Sở thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định, văn bản chỉ đạo về thực hiện chuyển đổi số nhằm nâng cao nhận thức của công chức, viên chức và người lao động thuộc Sở về ý nghĩa, vai trò của việc ứng dụng công nghệ thông tin và việc sử dụng dữ liệu điện tử, góp phần phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành trong xây dựng chính phủ điện tử, chính quyền điện tử và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ chuyển đổi số, từ đầu năm đến nay đã lồng ghép tổ chức, tuyên truyền, phổ biến về chuyển đổi số phát động tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2022.

Nhằm nâng cao kiến thức, nghiệp vụ về chuyển đổi số; Sở đã cử công chức, viên chức tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ tiếp nhận, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

###### 2.2. Phát triển hạ tầng số

Sở thường xuyên quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin của Sở đảm bảo kết nối, quản lý các dữ liệu phục vụ chuyển đổi số ổn định và hiệu quả.

Hệ thống phần mềm sử dụng có hiệu quả; thường xuyên nâng cấp, bảo trì bảo đảm dữ liệu phục vụ hoạt động của hệ thống, đồng thời phối hợp với các đơn vị tư vấn, đầu tư phát triển hạ tầng chia sẻ dữ liệu mở với các cấp, các ngành trong tỉnh.

### **2.3. Bảo đảm an toàn thông tin**

Triển khai có hiệu quả phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phê duyệt. Thường xuyên rà soát, cập nhật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn và quy định về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng, tránh nguy cơ mất an toàn thông tin nội bộ cho cán bộ, công chức, viên chức.

### **2.4. Phát triển Chính quyền số**

Việc giải quyết thủ tục hành chính hiện nay của Sở thực hiện trên phần mềm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp và Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký hợp tác xã), không sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh, do Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh hiện nay chưa kết nối. Tuy nhiên vẫn báo cáo định kỳ về kết quả giải quyết TTHC gửi Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông đồng bộ 59 TTHC (theo Quyết định 2042/QĐ-UBND của UBND tỉnh) từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc gia để duyệt kiểm thử. Tuy nhiên, sau khi kiểm thử thì đã xử lý kiểm thử hoàn thành 40 TTHC, còn 19 TTHC chưa có kết quả xử lý.

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận đầu năm đến 22/11/2022: 5058 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 5058 hồ sơ; trong đó, 100% hồ sơ đều giải quyết trước hạn và đúng hạn.

+ Tỷ lệ tiếp nhận TTHC trực tiếp và qua Dịch vụ bưu chính công ích chiếm 43,67%.

+ Tỷ lệ tiếp nhận TTHC qua dịch vụ công trực tuyến chiếm 56,33%.

Trong đó: Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ là 62,71%

\* Về trả kết quả: Tỷ lệ Trả kết quả qua BCCI chiếm tỷ lệ 19,73%

Bên cạnh, Sở tiếp tục thực hiện chi trả lương cho công chức, viên chức, người lao động, thanh toán các chế độ công tác phí, mua sắm thông qua chuyển khoản từ các Ngân hàng liên kết. Qua đó, thúc đẩy việc sử dụng thanh toán điện tử, giảm sử dụng tiền mặt trong các giao dịch thanh toán với các dịch vụ công của Sở, góp phần xây dựng chính quyền điện tử, mở rộng dịch vụ hành chính công trực tuyến.

## **II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC**

Nhận thức của một vài công chức, viên chức trong đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số còn lúng túng.

Công tác triển khai phát triển dữ liệu chuyên ngành còn chậm so với kế hoạch.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023**

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phát triển dữ liệu chuyên ngành chuyển đổi số và số hoá lưu trữ dữ liệu điện tử chuyên ngành.

Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông triển khai thực hiện nhiệm vụ lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào bộ chỉ số cải cách hành chính của tỉnh.

Quan tâm đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng có hiệu quả các phần mềm đang triển khai thực hiện.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hơn nữa nhận thức phòng, tránh nguy cơ mất an toàn thông tin nội bộ cho cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022 và đề ra phương hướng, nhiệm vụ năm 2023./.

***Nơi nhận:***

- STTTT;
- GD và các PGD;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trương Ngọc Hưng**